

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán, thiết kế

Công trình: Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2023

Đơn vị: Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh;

Căn cứ Quyết định 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt, kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh suất đầu tư trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng môi trường cảnh quan trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 5939/UBND-TH ngày 18/8/2023 của UBND tỉnh về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Sửa chữa, cải tạo tuyến đường ĐH.03 (An Hòa đi An Toàn) của Sở Giao thông vận tải;

Căn cứ Văn bản số 6091/UBND-TH ngày 23/8/2023 của UBND tỉnh về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Xưởng sản xuất ba lô xuất khẩu của Công ty TNHH FAN;

Căn cứ Văn bản số 6123/UBND-TH ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để khai thác đất làm vật liệu san lấp của Công ty TNHH Công nghệ và Xây dựng Nam Ngân;

Căn cứ Văn bản số 6195/UBND-TH ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh về việc nộp tiền trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Xưởng sản xuất bàn ghế đan mây của Công ty TNHH Ban Mai.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 319/TTr-SNN ngày 31/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình: Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế năm 2023 của Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn, với nội dung sau:

1. Địa điểm, diện tích trồng rừng

a) Địa điểm: Khoảnh 3, tiểu khu 329B, phường Bùi Thị Xuân; khoảnh 4, tiểu khu 330A, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

b) Diện tích: 2,189 ha.

2. Các biện pháp kỹ thuật

a) Xử lý thực bì: Xử lý thực bì theo băng.

b) Cuốc hố kích thước: 40 x 40 x 40 cm.

c) Loài cây trồng: Thông Caribê (*Pinus caribaea*), Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*).

d) Mật độ trồng: 1.600 cây/ha (1.066 Thông + 534 Keo).

đ) Phương thức trồng: Hỗn giao Thông + Keo (cứ 2 hàng Thông trồng xen 1 hàng Keo).

e) Chăm sóc, bảo vệ rừng trồng:

- Số năm chăm sóc: 4 năm kể cả năm trồng mới.

- Số lần chăm sóc: 6 lần/ 4 năm, cụ thể: Chăm sóc năm thứ nhất (năm trồng mới): 01 lần; chăm sóc năm thứ hai: 02 lần; chăm sóc năm thứ ba: 02 lần; chăm sóc năm thứ tư: 01 lần

3. Tổng dự toán kinh phí: 243.529.961 đồng (Hai trăm bốn mươi ba triệu, năm trăm hai mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi một đồng), trong đó:

a) Chi phí xây dựng: 214.051.227 đồng.

b) Chi phí quản lý dự án: 6.421.537 đồng.

c) Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 11.460.532 đồng.

d) Chi phí dự phòng (5%): 11.596.665 đồng.

4. Nguồn vốn: Số tiền từ tổ chức, doanh nghiệp nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo chủ trương của UBND tỉnh về việc trồng rừng thay thế bằng hình thức nộp tiền khi chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể:

a) Sở Giao thông vận tải, diện tích 0,28 ha; kinh phí: 31.150.475 đồng.

b) Công ty TNHH FAN, diện tích 0,43 ha; kinh phí: 47.838.229 đồng.

c) Công ty TNHH Công nghệ và Xây dựng Nam Ngân, diện tích 0,81 ha; kinh phí: 90.113.873 đồng.

d) Công ty TNHH Ban Mai, diện tích 0,669 ha; kinh phí: 74.427.384 đồng.

5. Tiến độ giải ngân: Từ năm 2023 – 2026.

a) Năm 2023: 121.903.495 đồng.

b) Năm 2024: 57.370.882 đồng.

c) Năm 2025: 53.053.293 đồng.

d) Năm 2026: 11.202.292 đồng.

6. Thời gian nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày phê duyệt dự toán Công ty TNHH Thương mại Hoàng Bình nộp đủ số tiền vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh theo quy định.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho tổ chức, doanh nghiệp số tiền phải nộp và thời gian nộp tiền về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; phối hợp với Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; Giám đốc Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Công ty TNHH FAN; Giám đốc Công ty TNHH Công nghệ và Xây dựng Nam Ngân; Giám đốc Công ty TNHH Ban Mai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh,
- PCTT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh